TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phc

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 09 - 10 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Văn Thứ- Cán bộ

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn, Lào Cai.

+ Bà Lý Thị Ngân- Cán bộ.

Nơi công tác: Huyện ủy huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Thư ký phiên tòa :*Ông Nghiêm Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thu Nga - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/HSST- QĐ ngày 20/9/2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đối với các bị cáo:

1/ Triệu V Ch, Giới tính: Nam,

Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1974.

Nơi sinh tại huyện huyện V B, LC.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã NX, huyện V B, LC.

Chỗ ở: Thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC.

Dân tộc: Dao, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 3/12.

Con ông: Triệu Phúc V, sinh năm 1953 (đã chết), con bà: Hoàng Thị K, sinh năm 1956. Hiện trú tại: Thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC.

Gia đình có 07 anh, em bị cáo là con thứ nhất.

Có vợ là: Đặng Thị Ph, sinh năm 1979 và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1993, con thứ hai sinh năm 1995. Hiện đều trú tại thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC.

Tiền sự : Ngày 14 tháng 3 năm 2018 bị Công an huyện Văn Bàn xử phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đã thi hành xong phần tiền phạt vào ngày 16/3/2018, đến nay chưa được xóa tiền sự.

Tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã NX, huyện V B, LC. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Triệu Vạn Ph, Giới tính: Nam.

Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1979.

Nơi sinh tại huyện V B, tỉnh L C.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã NX, huyện huyện V B, LC.

Chỗ ở: Thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC.

Dân tộc: Dao, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng phái: Không; Trình độ văn hóa (học vấn) 4/12.

Con ông: Phùng Thừa H, sinh năm 1942 (đã chết), con bà: Triệu Mùi Đ, sinh năm 1954 (đã chết).

Gia đình có 06 anh, em bị cáo là con thứ hai.

Có vợ là: Hoàng Thị S, sinh năm 1977 và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1997, con thứ hai sinh năm 2000. Hiện đều trú tại thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC.

Tiền án có 01 tiền án tại: Bản án số 22/2010/HSST ngày 15/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 232; điểm p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm1999, xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ" Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2013, chấp hành xong tiền án phí ngày 05/11/2010, đến nay đã được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 25 tháng 5 năm 2018 Công an huyện Văn Bàn ra quyết định xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vào ngày 13/4/2018, bị cáo đã thi hành xong phần tiền phạt vào ngày 13/6/2018, đến nay chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã NX, huyện V B, LC. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người bị hại: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Ph Kh.

Người đại diện bị hại theo pháp luật Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Ph Kh ông Hoàng Văn T, sinh nhăm 1966; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc Công ty CPĐTXD và PTNL Ph Kh .

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng PhKh ông Lê Viết Ch - Chức vụ Tổng chỉ huy công trường thủy điện Nậm Xây. Đơn vị công tác Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Ph Kh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố H CH, phường phM, thành phố LC, tỉnh LC. Vắng mặt có lý do.

+) Người có quyền lợi nhĩa vụ liên quan:

+ Chị Triệu Mùi Kh, sinh năm 1997.

Địa chỉ thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC. Vắng mặt có lý do.

+) Người làm chứng:

+ Chị Triệu Thị M, sinh năm 1999.

+ Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1997.

Đều có địa chỉ thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC.

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 13, phường BC, thành phố LC, tỉnh LC.

+ Ông Ma Văn Ph, sinh năm 1967.

Địa chỉ thôn 2 MTh, xã ML, huyện VB, tỉnh LC.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Th H, huyện B Y, tỉnh L C. Đăng ký tạm trú xã NX, huyện huyện V B, LC.

+ Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã H Cu, huyện Tr Y, tỉnh Y B. Đăng ký tạm trú thôn NĐ, xã NX, huyện huyện V B, LC. Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 23/5/2018, Triệu V Ch đi bộ đến nhà Triệu V Ph rủ Ph đi lên khu vực thi công thủy điện Nậm Xây Luông 3 của công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Phc Khánh ở thôn Phù Lá Ngài, xã Nậm Xây, huyện Văn Bàn để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Ph đồng ý điều khiển xe mô tô BKS 24V1- 065.22 chở Ch đi khoảng 30 Pht sau thì đến nơi, dựng xe ở ngoài đường liên thôn rồi đi bộ vào công trường. Qua ánh sáng đèn điện và ánh trăng, cả hai lại gần quan sát thấy hộp ghế ngồi của xe công nông tự chế, phía bên phải ghế ngồi không có khóa, Ph mở ra kiểm tra thấy bên trong có 02 bình ắc quy màu đen hiệu POWSEA. Cả hai cùng nhau tháo gỡ dây điện đầu nối giữa ắc quy với xe công nông lấy 02 bình ắc quy ra ngoài, đậy nắp ca bin lại, mỗi người vác 01 bình ắc quy ra đặt lên xe mô tô và cùng nhau đi về.

Lúc này anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại xã HTh, huyện BY, tỉnh LCvà anh Đỗ Văn T, sinh năm 1992, trú tại xã HC, huyện TrY, tỉnh YB(Đều là công nhân thi công tại công trình Thủy điện N XL 3) phát hiện có hai bóng người đi từ công trường Thủy điện ra ngoài nên báo mọi người kiểm tra tài sản tại công trường, phát hiện bị mất 02 (hai) bình ắc quy hiêu POWSEA trên xe công nông tự chế. Anh Lê Viết Ch, sinh năm 1972 là chỉ huy tại công trường đã gọi điện báo Công an xã Nậm Xây nhờ truy tìm đối tượng. Đến khoảng 23 giờ 30 Pht cùng ngày, khi Ph điều khiển xa mô tô đến khu vực thôn Nà Đoong, xã Nậm Xây thì bị tổ tuần tra Công an xã Nậm Xây yêu cầu dừng xe kiểm tra. Thấy vậy Triệu V Ch xuống xe bỏ chạy, Ph được đưa về trụ sở Công an để làm việc. Tại đây Ph khai nhận cùng Ch trộm cắp 02 bình ắc quy trên ở công trường Thủy điện Nậm Xây Luông 3, đồng thời giao nộp 02 bình ắc quy và xe mô tô BKS 24V1 – 065.22.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 23/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Văn Bàn truy tố bị cáo Triệu V Ch, Triệu V Ph ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu V Ch, Triệu V Ph, phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu V Chiêu từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Triệu V Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Phiên tòa vắng mặt người bị hại; Người đại diện theo pháp luật của người bị hại; Người đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và lời khai tại cơ quan điều tra.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên Tòa bị cáo Triệu V Ch, Triệu V Ph đã khai nhận: Do ăn chơi, đua đói nên nghiện chất ma túy, để có tiền tiêu sài cá nhân, khoảng 22 giờ ngày 23/5/2018 Ch đến rủ Ph đi trộm cắp tài sản nên cả hai cùng đến khu vực thi công thủy điện Nậm Xây Luông 3 của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Phc Khánh ở thôn Phù Lá Ngài, xã Nậm Xây, huyện Văn Bàn để trộm cắp 02 bình ắc quy màu đen hiệu POWSEA của Công ty CPĐTXD và PTNL Ph Khh.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- ĐGTS ngày 04/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Văn Bàn kết luận: 02 chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu POWSEA, số hiệu TE 803290261 và TE 80125080, loại bình 12V trị giá 5.400.000đ.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo Ch, bị cáo Ph phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 02 bình ắc quy của Công ty CPĐTXD và PTNL Phc Khánh tổng giá trị tài sản trộm cắp 5.400.000đ. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Triệu V Ch và Triệu V Ph, phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự mà Vện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo:

Bị cáo Ch, Ph có nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa pH, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, để có tiền tiêu sài ngày 23/5/2018 các bị cáo thực hiện hành vi trộn cắp 02 chiếc chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu POWSEA, số hiệu TE 803290261 và TE 80125080, loại bình 12V trị giá 5.400.000đ chưa kịp tiêu thụ đã bị phát hiện thu giữ. Do đó mọi hành vi xâm phạm phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm, tuy nhiên là đồng phạm giản đơn không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ giữa các đồng phạm. Vai trò của từng bị cáo như sau:

Tại phiên tòa, qua tranh tụng, đối chất có đủ cơ sở xác định Triệu V Ch là người khởi xướng, người giữ vai trò chính và trực tiếp rủ Ph trộm cắp tài sản, tích cực tháo gỡ dây điện đầu nối giữa ắc quy với xe công nông để trộm cắp 02 bình ắc quy và vác 01 bình ắc quy đặt nên xe mô tô BKS 24V1- 065.22 do Ph điều khiển đến khu vực thôn Nà Đoong, xã Nậm Xây bị phát hiện, Ch bỏ chạy. Vì vậy Ch phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này với vai trò là người thực hành. Là người cha, người cH, người lao động chính nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình, mà ăn chơi đua đòi nghiện chất ma túy. Bị cáo không chấp hành cam kết có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập và quyết định số 45/2018/QĐXXST- HS ngày 07/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đưa ra xét xử vào ngày 20/9/2018 đối với bị cáo gây cản trở cho quá trình xét xử. Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 14 tháng 3 năm 2018 bị Công an huyện Văn Bàn xử phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đã thi hành xong phần tiền phạt vào ngày 16/3/2018, đến nay chưa được xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với Triệu V Ph là người cùng thực hiện hành vi tháo gỡ dây điện đầu nối giữa ắc quy với xe công nông để cùng với Ch trộm cắp 02 bình ắc quy và vác 01 bình ắc quy đặt nên xe mô tô và điều khiển xe mô tô BKS 24V1 – 065.22 trở Ch và tài sản trộm cắp đến khu vực thôn Nà Đoong, xã Nậm Xây bị phát hiện thu giữ, nên Ph phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người thực hành. Là người cha, người cH, người lao động chính nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình, mà ăn chơi đua đòi, nghiện chất ma túy. Bản thân bị cáo có một tiền án tại bản án số 22/2010/HSST ngày 15/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 232; điểm p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm1999, xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ" Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2013, chấp hành xong tiền án phí ngày 05/11/2010, đến nay đã được xóa án tích và có 01 tiền sự: Ngày 25 tháng 5 năm 2018 Công an huyện Văn Bàn ra quyết định xử phạt hành

chính, hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vào ngày 13/4/2018, bị cáo đã thi hành xong phần tiền phạt vào ngày 13/6/2018, đến nay chưa được xóa tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Ch chưa có tiền án, có 01 tiền sự, đến nay chưa được xóa tiền sự. Đối với cáo Ph có một tiền án đã được xóa án tích, có 01 tiền sự chưa được xóa tiền sự. Do đó các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Đối với bị cáo Triệu V Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ là ông Triệu Phc V được nhà nước tặng huân trương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan H của pháp luật.

Đối với bị cáo Triệu V Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, có bố đẻ là ông Phùng Thừa H được nhà nước tặng huân trương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan H của pháp luật.

[6] Về vật chứng:

Đối với 02 bình ắc quy nhãn hiệu PWSEA, số hiệu TE 803290261 và TE 90125080 của Công ty CPĐTXD và PTNL Phc Khánh, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại và đại diện người bị hại theo ủy quyền là anh Lê Viết Ch là chủ sở hữu hợp pháp tại biên bản trả lại đồ vật ngày 14/8/2018, không có yêu cầu gì khác nên không đề cập vấn đề giải quyết là có căn cứ.

Đối với xe mô tô BKS 24V1- 065.22 của chị Triệu Thị Khé, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Triệu Thị Khé là chủ sở hữu hợp pháp tại biên bản trả lại đồ vật ngày 14/8/2018, không có yêu cầu gì khác, nên không đề cập vấn đề giải quyết là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và đại diện người bị hại theo ủy quyền của bị hại Công ty CPĐTXD và PTNL Phc Khánh anh Lê Viết Ch không có yêu cầu gì, nên không đề cập vấn đề giải quyết là có căn cứ.

[8]Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Triệu V Ch và Triệu V Ph, phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu V Ch 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Triệu V Ph 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Triệu V Ch và Triệu V Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, đại diện theo ủy quyền người bị hai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền khánh cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lựa

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Người bị hại (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (01);
- Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại (01)
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn (03);
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02